

Bản án số: 87/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 01 - 11 - 2024
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tâm;
Bà Phan Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 185/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 93/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/10/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu I, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:**

- **Quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Diệu I và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã X, huyện Đ vào năm 2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị I, anh H sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả. Từ năm 2018, chị I, anh H tự sống riêng; từ đó, không ai còn quan tâm đến ai.

Nhận thấy tình cảm đã hết, nên anh H xin được ly hôn chị I.

- **Về con chung:** Có 01 con chung tên Nguyễn Trang M, sinh ngày 25/9/2009, đã chết vào năm 2019 nên không yêu cầu gì.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, anh H không yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Diệu I** đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng

không có bản trình bày ý kiến, không đến Tòa nên không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Áp dụng Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Diệu I, anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên vào ngày 04/7/2012 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Anh H khai trong quá trình chung sống, hai bên có mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, đã tự sống riêng từ năm 2018 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Ban nhân dân thôn P, xã X xác nhận anh H, chị I có mâu thuẫn, không còn sống chung là sự thật.

Mặt khác, chị I đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa, không có ý kiến gì phản bác lại yêu cầu xin ly hôn của anh H.

Như vậy, đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa anh H, chị I đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của anh H: Anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Diệu I.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trang M, sinh ngày 25/9/2009, đã chết vào năm 2019 nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí về yêu cầu xin ly hôn: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Diệu I.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn H phải chịu: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000967 ngày 11/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, anh Nguyễn Văn H đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã X
(*GĐKKH số 27/2012, ngày 04/7/2012*);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Huệ